TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 01 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 291/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2025, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Ông Nguyễn Huỳnh T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 6, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu (nay là phường Tân Triều), tỉnh Đồng Nai.

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 6, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu (nay là phường Tân Triều), tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông Nguyễn Huỳnh T và bà Phạm Thị L đoàn tụ nhưng ông T và bà L không đồng ý đoàn tụ mà tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc dân sự, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Huỳnh T và bà Phạm Thị L tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu (nay là phường Tân Triều), tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 97, quyển số 01/2010, ngày 28/9/2010. Căn cứ các Điều 11, 12, 13 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình hòa giải, ông T và bà L không đoàn tụ về chung sống với nhau và thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, sự tự nguyện của ông, bà là

phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận.

[2] Về con chung: Ông T và bà L có 02 con chung tên Nguyễn Phạm Phương Thủy, sinh ngày 10/7/2012 và Nguyễn Trọng Hiếu, sinh ngày 27/3/2016. Ông T và bà L đã thỏa thuận, thống nhất giao 02 cháu Nguyễn Phạm Phương Thủy và Nguyễn Trọng Hiếu cho ông T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời bà L không phải cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận nuôi con chung của ông T và bà L là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận.

Bà L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Ông T và bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông T và bà L đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông T và bà L phải nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Huỳnh T và bà Phạm Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên là Nguyễn Phạm Phương Thủy, sinh ngày 10/7/2012 và Nguyễn Trọng Hiếu, sinh ngày 27/3/2016 cho ông Nguyễn Huỳnh T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời bà Phạm Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Huỳnh T và bà Phạm Thị L mỗi người phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp tại biên lai thu số 0025597 ngày 23/6/2025 và số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0025598 ngày 23/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông T và bà L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3;
- Chi cục THADS Khu vực 3;
- UBND xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu (nay là phường Tân Triều), tỉnh Đồng Nai.
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Quang Tuyến